

**BỘ TÀI CHÍNH**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: 80/2014/TT-BTC

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2014

**THÔNG TƯ****SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THÔNG TƯ SỐ 111/2012/TT-BTC NGÀY 04/7/2012 CỦA BỘ TÀI CHÍNH BAN HÀNH DANH MỤC HÀNG HÓA VÀ THUẾ SUẤT THUẾ NHẬP KHẨU ĐỂ ÁP DỤNG HẠN NGẠCH THUẾ QUAN***Căn cứ Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14/6/2005;**Căn cứ Nghị quyết số 295/2007/NQ-UBTVQH12 ngày 28/9/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu theo danh mục nhóm hàng chịu thuế và khung thuế suất đối với từng nhóm hàng, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục nhóm hàng chịu thuế và khung thuế suất ưu đãi đối với từng nhóm hàng;**Căn cứ Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu;**Căn cứ Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài;**Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;**Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách Thuế;**Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 111/2012/TT-BTC ngày 04/7/2012 của Bộ Tài chính Ban hành Danh mục hàng hóa và thuế suất thuế nhập khẩu để áp dụng hạn ngạch thuế quan.*

**Điều 1.** Bổ sung mức thuế suất thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch của mặt hàng thuốc lá lá chưa chế biến; phế liệu thuốc lá loại Burley thuộc mã hàng 2401. 10. 40 quy định tại Thông tư số 111/2012/TT-BTC ngày 04/7/2012 của Bộ Tài chính Ban hành Danh mục hàng hóa và thuế suất thuế nhập khẩu để áp dụng hạn ngạch thuế quan như sau:

| Mã hàng     |           |           | Mô tả hàng hóa                                           | Thuế suất ngoài hạn ngạch (%) |
|-------------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------|-------------------------------|
| 24. 01      |           |           | <b>Thuốc lá lá chưa chế biến; phế liệu lá thuốc lá.</b>  |                               |
| 2401        | 10        |           | - Lá thuốc lá chưa tước cọng:                            |                               |
| 2401        | 10        | 10        | - - Loại Virginia, đã sấy bằng không khí nóng            | 80                            |
| 2401        | 10        | 20        | - - Loại Virginia, chưa sấy bằng không khí nóng          | 90                            |
| <b>2401</b> | <b>10</b> | <b>40</b> | - - <b>Loại Burley</b>                                   | <b>80</b>                     |
| 2401        | 10        | 50        | - - Loại khác, được sấy bằng không khí nóng (flue-cured) | 80                            |
| 2401        | 10        | 90        | - - Loại khác                                            | 90                            |
| 2401        | 20        |           | - Lá thuốc lá, đã tước cọng một phần hoặc toàn bộ:       |                               |
| 2401        | 20        | 10        | - - Loại Virginia, đã sấy bằng không khí nóng            | 80                            |

|      |    |    |                                                 |    |
|------|----|----|-------------------------------------------------|----|
| 2401 | 20 | 20 | - - Loại Virginia, chưa sấy bằng không khí nóng | 90 |
| 2401 | 20 | 30 | - - Loại Oriental                               | 90 |
| 2401 | 20 | 40 | - - Loại Burley                                 | 80 |
| 2401 | 20 | 50 | - - Loại khác, đã sấy bằng không khí nóng       | 80 |
| 2401 | 20 | 90 | - - Loại khác                                   | 90 |
| 2401 | 30 |    | - Phế liệu lá thuốc lá:                         |    |
| 2401 | 30 | 10 | - - Cọng thuốc lá                               | 80 |
| 2401 | 30 | 90 | - - Loại khác                                   | 90 |

**Điều 2.** Các tờ khai hải quan đăng ký trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch là 80% đã quy định tại Thông tư số 188/2009/TT-BTC ngày 29/9/2009 của Bộ Tài chính ban hành Danh mục hàng hóa và thuế suất thuế nhập khẩu để áp dụng hạn ngạch thuế quan.

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 7 tháng 8 năm 2014./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện kiểm sát NDTC, Tòa án NDTC;
- VP Ban CD TW về phòng, chống tham nhũng;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;
- Cục Hải quan tỉnh, thành phố;
- Công báo;
- Website Chính phủ và Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ CST (PXNK).

**Đỗ Hoàng Anh Tuấn**